

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT LỚP 4

Ma trận nội dung kiểm tra đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt :

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu văn bản: - Hiểu nội dung của đoạn, bài đã đọc. - Liên hệ được các chi tiết trong bài với thực tế, rút ra được thông tin từ bài đọc.	Số câu	2		1	1					4
		Số điểm	1,5		0,5	1					3
2	Kiến thức tiếng việt: - Biết xác định CN, VN. - Biết xác định từ láy, từ ghép, danh từ, động từ, tính từ - Xác định được câu kể Ai làm gì? Hiểu tác dụng của câu kể . Đặt được câu kể	Số câu		1	1	1	2			1	6
		Số điểm		1	0,5	0,5	1,5			0,5	4
Tổng số câu			2	1	2	2	2			1	10
Tổng số điểm			2,5		2,5		1,5		0,5		7

B. Ma trận câu hỏi đề kiểm tra:

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu văn bản	Số câu	2		1	1					4
		Câu số	1,2		3	4					
2	Kiến thức Tiếng Việt	Số câu		1	1	1	2			1	6
		Câu số		5	7	6	8,9			10	
Tổng số câu			2	1	2	2	2			1	10

ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022-2023
Môn Tiếng Việt lớp 4
(Thời gian làm bài 100 phút)

Họ và tên học sinh.....
Lớp :.....

Kết quả kiểm tra	Nhận xét
Điểm đọc:	
Điểm viết	
Điểm toàn bài.....	
	
	

I - KIỂM TRA ĐỌC: (10 ĐIỂM)

1/ Kiểm tra đọc thành tiếng: (3 điểm)

2/ Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt (7 điểm) (40 phút)

*** Đọc bài sau:**

Kiến Mẹ và các con

Gia đình kiến rất đông. Kiến Mẹ có những chín nghìn bảy trăm con. Tối nào cũng vậy, trong phòng ngủ của các con, Kiến Mẹ vô cùng bận rộn. Kiến Mẹ phải dỗ dành, hôn lên má từng đứa con và nói:

- Chúc con ngủ ngon! Mẹ yêu con.

Cứ như vậy cho đến lúc mặt trời mọc, lũ kiến con vẫn chưa được mẹ hôn hết lượt. Điều đó làm Kiến Mẹ không yên lòng. Thế là, suốt đêm Kiến Mẹ không ngủ để chăm sóc đàn con.

Thấy Kiến Mẹ vất vả quá, bác Cú Mèo đã nghĩ cách để giúp Kiến Mẹ có thời gian nghỉ ngơi. Buổi tối, khi đến giờ đi ngủ, tất cả lũ kiến con đều lên giường nằm trên những chiếc đệm xinh xắn. Sau đó, Kiến Mẹ đến thơm vào má chú kiến con nằm ở hàng đầu tiên. Sau khi được mẹ thơm, chú kiến này bèn quay sang thơm vào má chú kiến bên cạnh và thầm thì :

- Đây là mẹ gửi một cái hôn cho em đấy!

Cứ thế, lần lượt các chú kiến con hôn truyền cho nhau và nhờ thế Kiến Mẹ có thời gian chớp mắt mà vẫn âu yếm được tất cả đàn con.

(Theo Chuyện của mùa Hạ)

*** Dựa vào nội dung bài đọc em hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc viết tiếp vào chỗ chấm cho phù hợp**

Câu 1. Mỗi buổi tối Kiến Mẹ thường làm gì trong phòng ngủ của các con?

Đếm lại cho đủ những đứa con yêu.

Dỗ dành và hôn lên má từng đứa con.

Kể chuyện cổ tích và ru cho các con ngủ.

Đắp chăn cho từng đứa con yêu.

Câu 2. Điều gì làm cho Kiến Mẹ không yên lòng và suốt đêm không được nghỉ?

Cho đến lúc mặt trời mọc vẫn chưa hôn hết được các con.

Lũ kiến con thức suốt đêm để chờ mẹ hôn hết lượt.

Khó lòng đếm xuể chín nghìn bảy trăm đứa con.

Chờ các con đi kiếm ăn ở xa trở về đầy đủ.

Câu 3: Bác Cú Mèo đã nghĩ ra cách gì để Kiến Mẹ được nghỉ ngơi?

Kiến Mẹ chỉ hôn một đứa con ở hàng đầu tiên

Kiến Mẹ bảo các con hôn nhau thay mẹ

Kiến Mẹ chỉ hôn đứa con nằm ở hàng đầu tiên, đứa con đầu tiên hôn đứa kế tiếp và nói là nụ hôn của mẹ gửi.

Câu 4: Qua bài đọc trên, em hãy viết vài dòng nói lên suy nghĩ của em về mẹ mình.

[illegible]

“Thấy Kiến Mẹ vất vả quá, bác Cú Mèo đã nghĩ cách để giúp Kiến Mẹ có thời gian nghỉ ngơi. Sau đó, Kiến Mẹ đến thơm vào má chủ kiến con nằm ở hàng đầu tiên. Sau khi được mẹ thơm, chủ kiến này bèn quay sang thơm vào má chủ kiến bên cạnh và thắm thì: “Đây là mẹ gửi một cái hôn cho em đây!”

Ba từ láy đó là:.....

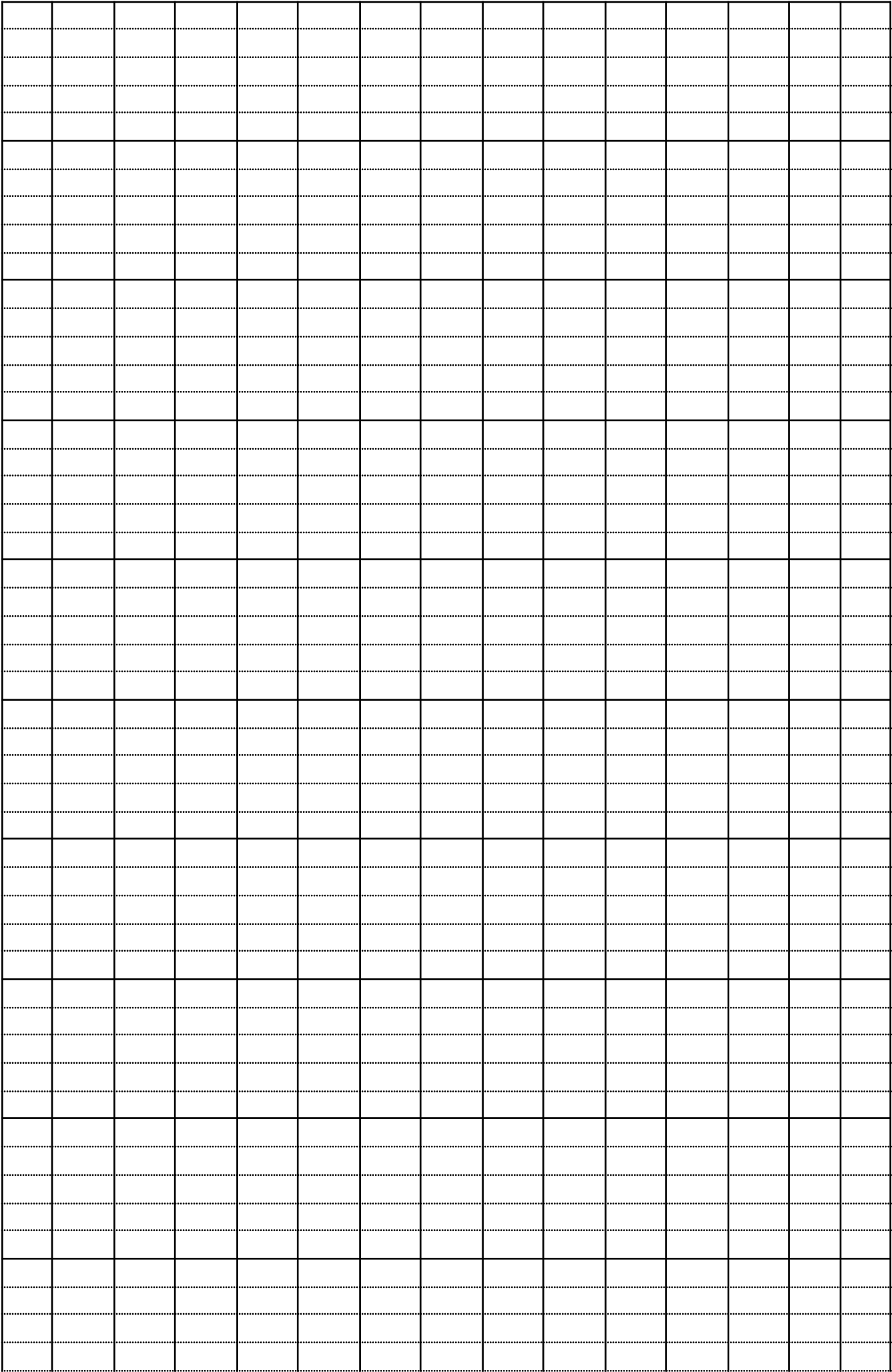
[illegible]

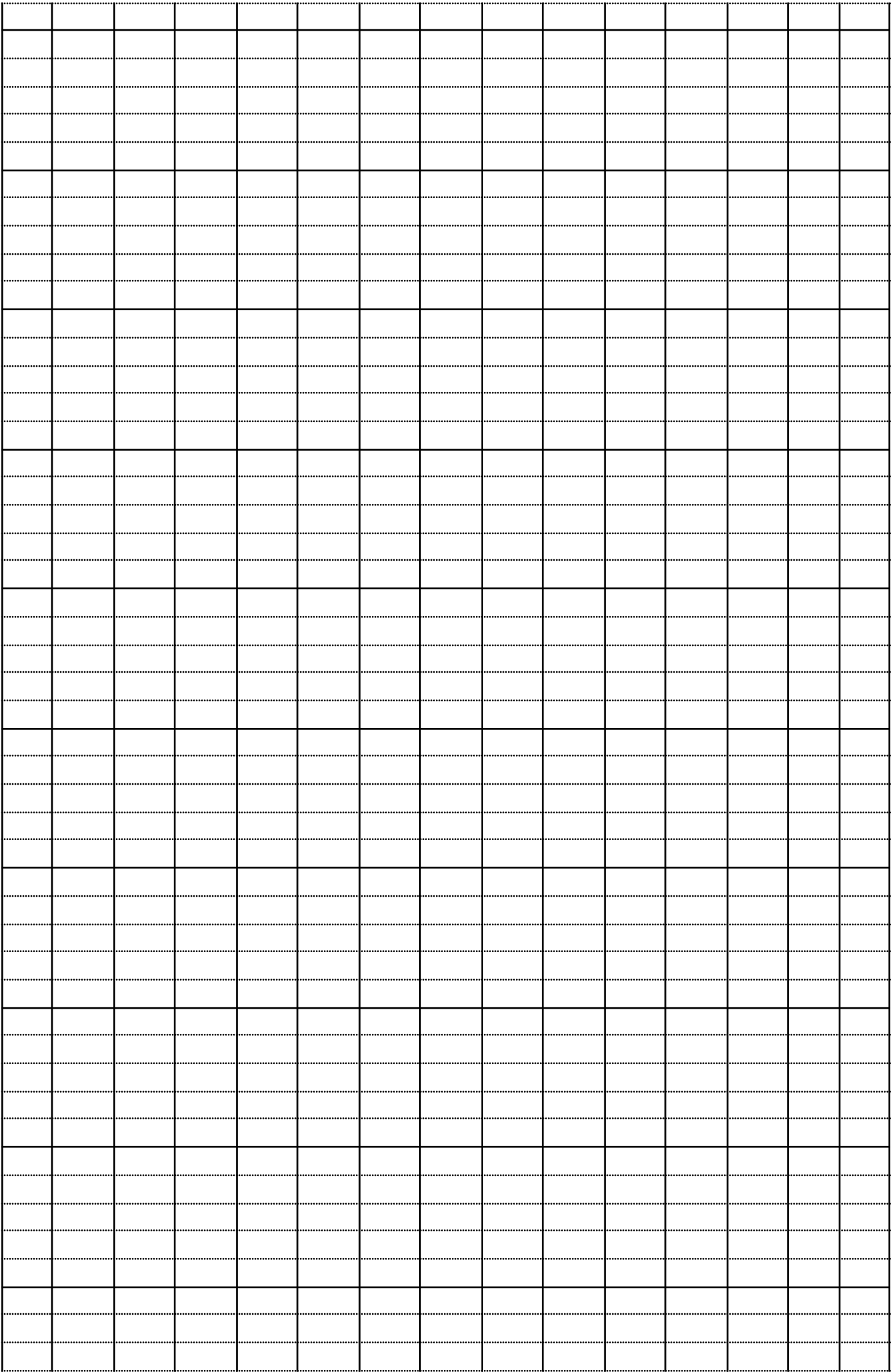
C. Dùng để hỏi những điều chưa biết

Tất cả lũ kiến con

A		B
Cú Mèo		danh từ
thời gian		động từ
xinh xắn		tính từ
ngủ ngon		danh từ riêng

[illegible]





HƯỚNG DẪN KIỂM TRA ĐỌC THÀNH TIẾNG
Cuối học kì 1- Năm học 2022-2023

I/ Đọc thành tiếng (3điểm):

A. HS bốc thăm đọc một trong các đoạn của những bài tập đọc sau và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn em vừa đọc.

Học sinh bốc thăm và đọc thành tiếng các đoạn sau và trả lời câu hỏi do giáo viên nêu (phù hợp với nội dung đoạn vừa đọc):

Bài "**Vua tàu thủy Bạch Thái Bưởi**" - Tài liệu hướng dẫn học tập1/Tr. 24
(Từ đầu ...đến...diễn thuyết)

- Bạch Thái Bưởi đã thắng trong cuộc cạnh tranh không ngang sức với các chủ tàu người nước ngoài như thế nào?

Bài " **Người tìm đường lên các vì sao** " Tài liệu học Tập1/Tr. 41
(Từ đầu ...đến...tiết kiệm thôi)
- Xi – ôn – cốp – xki mơ ước điều gì?

Bài " **Cánh diều tuổi thơ** " Tài liệu học Tập 1/Tr. 78
(Từ đầu ...đến...vì sao sớm)
- Tác giả đã chọn những chi tiết nào để miêu tả cánh diều ?

Bài " **Rất nhiều mặt trăng** " Tài liệu học Tập1/Tr. 111
(Từ đầu ...đến...nhà vua)
- Vì sao họ cho rằng đòi hỏi của công chúa không thể thực hiện được ?

5. Bài: Văn hay chữ tốt
(Đọc từ đầu đến ...sao cho đẹp)
- Vì sao Cao Bá Quát hay bị điểm kém?

6. Bài: Chú đất nung –
(Đọc từ đầu.....Chú sợ lùi lại)
- Chú bé Đất đi đâu và gặp chuyện gì?

7 . Bài: Kéo co
(Đọc từ đầu đến của người xem hội)
- Cách chơi kéo co của làng Hữu Chấp như thế nào?

HƯỚNG DẪN CHẤM KTĐK CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC
Môn Tiếng Việt lớp 4

A. Điểm tra đọc

1/ Đọc thành tiếng: 3 điểm

2. Đọc thầm và làm bài tập: 7 điểm

Câu 1: (0,5 điểm) Ý b.

Câu 2: (0,5 điểm) Ý a .

Câu 3 : (0,5 điểm) Ý c:

Câu 4: (1 điểm) Ví dụ: Mẹ em là người tuyệt vời nhất. Mẹ luôn yêu thương em và chăm lo cho gia đình.....hoặc: Mẹ em luôn yêu thương và chăm sóc em chu đáo. Em rất yêu quý và biết ơn mẹ (Mẹ em là người mẹ tuyệt vời nhất)

Câu 5: (1 điểm

-Từ láy: vất vả, nghỉ ngơi, thăm thì.

- Từ ghép: Ví dụ: Kiến Mẹ, Cú Mèo, thời gian, đầu tiên

Câu 6: (0,5 điểm) Ví dụ: Sau đó, Kiến Mẹ đến thơm vào má chú kiến con nằm ở hàng đầu tiên

Câu 7: (0,5 điểm) Ý a

Câu 8: (1điểm) ý a.

Câu 9: (1 điểm).Nói đúng 2 đến 3 từ được 0.5 điểm; Nói đúng 4 từ được

A		B
Cú Mèo		danh từ
thời gian		động từ
xinh xắn		tính từ
nghỉ ngơi		danh từ riêng

Câu 10 (0,5 điểm) Ví dụ: Kiến Mẹ thật giàu tình yêu thương.

Bác Cú Mèo rất thông minh.

B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm).

I/ Chính tả: 2 điểm

- Chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ, trình bày đúng quy định, sạch đẹp (1 điểm)

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): **1 điểm**

II/ Tập làm văn: 8 điểm

*** Yêu cầu chung :**

. Thể loại và bố cục: Viết đúng thể loại văn tả đồ vật, có đủ các phần: mở bài, thân bài, kết bài với nội dung từng phần phù hợp. Độ dài bài viết khoảng 15 câu trở lên.

*** Biểu điểm cụ thể**

1. Mở bài : (1 điểm) Giới thiệu được đồ vật mà em yêu thích là gì? Ai mua? Vào dịp nào? ... (đồ chơi, đồ dùng học tập, đồ dùng trong nhà)

2. Thân bài (4 điểm)

+ Nội dung : (1,5 điểm) đảm bảo trình tự miêu tả một đồ vật, biết tả bao quát đồ vật, tả hình dáng, tả từng bộ phận, nêu ích lợi, của đồ vật lồng cảm xúc của bản thân

+ Kỹ năng (1,5 điểm). Viết câu văn đúng ngữ pháp, có hình ảnh nhân hóa, so sánh, từ ngữ gợi tả hình ảnh, âm thanh..., diễn đạt rõ nghĩa.

+ Cảm xúc : (1 điểm) Bộc lộ được tình cảm của đối với đồ vật định tả

3. Kết bài (1 điểm) Nêu cảm nghĩ với đồ vật được tả.(liên hệ bảo quản, giữ gìn...)

4. Chữ viết, chính tả . (0.5 điểm)

5. Dùng từ, đặt câu. (0.5 điểm)

6. Sáng tạo. (1 điểm)

***Thang điểm:**

- Điểm 7 - 8 : Bài làm đạt trọn vẹn cả yêu cầu, nội dung trên.

- Điểm 4 – 6,75: Đạt cả 5 yêu cầu nhưng giọng văn thiếu hấp dẫn hoặc đạt được các yêu cầu 1,2,3,5 nhưng cách viết đơn điệu, không làm nổi bật các hình ảnh tiêu biểu được tả, sai từ 5 đến 8 lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu.

- Điểm 1,5 - 3,75: Căn cứ và yêu cầu thang điểm đã cho để vận dụng khi chấm cụ thể từng bài làm của học sinh.

- Điểm 1: Lạc đề .

Lưu ý :

- Điểm số mỗi bài kiểm tra đọc, viết không cho điểm lẻ.

- Điểm môn Tiếng Việt là điểm trung bình cộng của 2 phần : Đọc và viết.

- Làm tròn số : Từ 0,5 điểm làm tròn thành 1 điểm.